

DUYỆT CỦA BGH
Ngày.... tháng năm.....

TUẦN 4

Ngày soạn: 22/08/2016

Ngày dạy : 19 /09/2016

Thứ hai ngày 19 tháng 09 năm 2016

Tiết 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tiết 2+3

Phân môn : TẬP ĐỌC

Bài : BÍM TÓC ĐUÔI SAM

I. MỤC TIÊU :

- *Biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.*
- *Hiểu ND: Không nên nghịch ác với bạn, cần đối xử tốt với các bạn gái, (trả lời được các CH trong SGK)*

* Các KNS cơ bản giáo dục:

- *Kiểm soát cảm xúc*
- *Thể hiện sự cảm thông*

- Tìm kiếm sự hỗ trợ
- Tư duy phê phán
- Cần đối xử tốt với các bạn gái, bạn bè biết thương yêu nhau.

HS trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

II. Đồ dùng dạy - học :

- GV: Tranh. Bảng cài: từ, câu.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u> Gọi bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 HS đọc thuộc lòng bài thơ - Nêu nội dung bài thơ? - GV nhận xét <p>3. <u>Bài mới:</u></p> <p>* <u>Giới thiệu bài:</u></p> <p>Giáo viên giới thiệu trực tiếp.</p> <p>Hoạt động 1: Luyện đọc</p> <p>* Mục tiêu : Giúp đọc đúng từ khó, biết nghỉ hơi đúng sau dấu câu.</p> <p>Hiểu các từ khó: ngỡ ngàng, phê bình, đối xử.</p> <p>* <u>Cách tiến hành:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài, tóm tắt nội dung - Không nên nghịch ác với bạn nhất là bạn gái. - Đọc thầm nêu các từ có vần khó và các từ cần phải giải nghĩa - Từ có vần khó. - Từ khó hiểu <p>Luyện đọc câu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc 1 câu, GV lưu ý ngắt nhịp - Vì vậy/ mỗi lần kéo bím tóc/ cô bé loạng choạng/ và cuối cùng ngã phịch xuống đất/ - Dừng khóc / tóc em đẹp lắm - Tóc xin lỗi / vì lúc này kéo bím tóc của bạn. - GV cho HS đọc nối tiếp nhau. - 1 HS khá đọc <p><u>Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.</u></p> <p>* Mục tiêu: Giúp học sinh hiểu nội dung bài .</p> <p>* <u>Cách tiến hành:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hà nhờ mẹ tết cho 2 bím tóc như thế nào? 	<p>Hát</p> <p>Học sinh đọc bài và trả lời.</p> <p>Học sinh nhắc tên bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS khá đọc, lớp đọc thầm. - Đại diện lên trình bày. - tết, buộc, bím tóc - tết, bím tóc đuôi sam (chú giải sách giáo khoa) - Xấn tới, vịn, loạng choạng, ngã phịch. - loạng choạng (chú giải sách giáo khoa) - Ngược, nín hãm, ngỡ ngàng, phê bình . - Khóc nhiều, nước mắt ướt đầm mắt <p>- HS đọc tiếp nối nhau đến hết bài</p> <p>- 2 bím tóc nhỏ, mỗi bím buộc 1 cái nơ.</p>

<p>- CH1: Khi Hà tới trường các bạn gái khen Hà thế nào?</p> <p>- CH2: Điều gì khiến Hà phải khóc?</p> <p>- Tả lại trò nghịch ngợm của Tuấn.?</p> <p>- Em nghĩ như thế nào về trò nghịch ngợm của Tuấn?</p> <p>*Tuấn khuyến khích Hà tán thành thái độ chê trách của Hà đối với nhân vật Tuấn nhưng không để các em đi đến chỗ ghét Tuấn.</p> <p>-CH3: Thầy làm cho Hà vui lên bằng cách nào?</p> <p>- Vì sao lời khen của thầy làm Hà nín khóc và cười ngay.</p> <p>- CH4: Nghe lời thầy Tuấn đã làm gì?</p> <p>- Vì sao Tuấn biết hối hận xin lỗi bạn?</p> <p>- Đặt câu với từ: Vui vẻ, đối xử.</p> <p>* GV nhận xét : Qua bài học trên muốn nhắc nhở chúng ta điều gì ?</p> <p style="text-align: center;"><u>Hoạt động 3: Luyện đọc lại</u></p> <p>* Mục tiêu : Đọc diễn cảm.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV hướng dẫn đọc diễn cảm.</p> <p>- GV đọc mẫu.</p> <p>- GV uốn nắn cách đọc.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <p>GDKNS:- Qua câu chuyện, em thấy bạn Tuấn có điểm nào đáng chê và đáng khen?</p> <p>- Em rút ra bài học gì về câu chuyện này?</p> <p>- Tập đọc thêm bài ở nhà.</p> <p>- Chuẩn bị tiết kể chuyện.</p>	<p>- “Tí chà chà! Bím tóc đẹp quá!”</p> <p>- Tuấn kéo bím tóc Hà làm Hà ngã</p> <p>- Cậu ta kéo mạnh bím tóc, vừa kéo vừa “hò dô ta nào” làm Hà loạng choạng ngã phịch xuống đất. Hà ức quá, òà khóc</p> <p>- Tuấn nghịch ác</p> <p>- Tuấn bắt nạt, ăn hiếp bạn.</p> <p>-Thầy khen bím tóc của Hà đẹp</p> <p>- Nghe thầy khen Hà rất vui và tin rằng mình có 1 bím tóc đẹp, đáng tự hào không cần để ý đến sự trêu chọc của bạn.</p> <p>- Đến trước mặt Hà gãi đầu ngượng ngịu, xin lỗi Hà.</p> <p>- Vì thầy đã phê bình Tuấn, thầy bảo phải đối xử tốt với các bạn gái</p> <p>- Giờ chơi chúng em vui đùa rất vui vẻ.</p> <p>- Em luôn đối xử tốt với các bạn.</p> <p>- HS thi đọc diễn cảm</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Tuấn bắt nạt, ăn hiếp bạn.</p> <p>- Đến trước mặt Hà gãi đầu ngượng ngịu, xin lỗi Hà.</p>
---	--

Tiết 4

Môn : Toán

Bài : 29+5

I. MỤC TIÊU :

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng $29 + 5$, lập được bảng 9 cộng với một số.
- Nhận biết trực giác về tính giao hoán của phép cộng.

- Biết giải bài toán bằng một phép tính cộng
- Bài tập cần làm: Bài 1 (cột 1.2.3), bài 2(a.b), bài 3.

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1 (cột 1.2.3), bài 2(a.b)

HS khá, giỏi, làm được các bài 1 (cột 1.2.3), bài 2(a.b), bài 3.

II. Đồ dùng dạy - học :

- GV: 2 bó que tính và 14 que rời
- HS: Bảng cài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. . <u>Ôn định lớp</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u></p> <p>- HS đọc bảng cộng 9 cộng với 1 số</p> <p>- Học sinh làm bài tập</p> <p>-GV nhận xét ,</p> <p>3. <u>Bài mới</u>:</p> <p>Giáo viên giới thiệu trực tiếp.</p> <p style="text-align: center;"><u>Hoạt động 1:</u></p> <p style="text-align: center;">Giới thiệu phép cộng $29 + 5$</p> <p>* Mục tiêu : <u>Nắm được phép cộng có nhớ dưới dạng tính viết.</u></p> <p>* <u>Cách tiến hành:</u></p> <p>- Nêu bài toán (vừa nêu vừa đính bảng). Có 29 que tính thêm 5 que tính nữa. Hỏi tất cả có bao nhiêu que tính?</p> <p>- GV đính 5 que tính rời dưới 9 que tính rời của 29</p> <p>- 9 que tính với 5 que tính được 1 chục (1 bó) và 4 que tính 2 chục (2 bó) thêm 1 chục (1 bó) là 3 chục (3 bó) và thêm 4 que tính nữa. Có tất cả 34 que tính..</p> <p>* Khi tính ta phải nhớ 1 (chục) sang hàng chục như cách tính dọc.</p> $\begin{array}{r} +29 \\ \underline{+5} \\ 34 \end{array}$ <p style="text-align: center;"><u>Hoạt động 2: Thực hành</u></p> <p>* Mục tiêu : - Rèn tính đúng, đặt tính chính xác qua các bài tập</p> <p>- Làm được các bài tập và nhận dạng hình vuông.</p> <p>* <u>Cách tiến hành:</u></p> <p><u>Bài 1: Tính.</u></p> <p>- GV nêu yêu cầu - GV gọi Học sinh</p>	<p>Hát</p> <p>- Học sinh đọc cá nhân.</p> $\begin{array}{r} 9 \\ +2 \\ \hline 11 \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ +8 \\ \hline 17 \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ +9 \\ \hline 18 \end{array} \quad \begin{array}{r} 7 \\ +9 \\ \hline 16 \end{array} \quad \begin{array}{r} 5 \\ +9 \\ \hline 14 \end{array}$ <p>- HS quan sát và thao tác theo GV</p> <p>- Hoạt động cá nhân.</p> <p>- Học sinh làm bảng con</p> <p>- Học sinh nhắc lại cách thực hiện</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài 1</u></p>

<p><i>thực hiện phép tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu ý cách đặt tính cho đúng, viết các chữ số thẳng cột. - GV cho Học sinh nhận xét - GV nhận xét 	$\begin{array}{r} 59 \\ + 5 \\ \hline 64 \\ + 79 \\ + 1 \\ \hline 80 \end{array}$	$\begin{array}{r} 79 \\ + 2 \\ \hline 81 \\ + 89 \\ + 6 \\ \hline 95 \end{array}$	$\begin{array}{r} 69 \\ + 3 \\ \hline 72 \\ + 9 \\ + 63 \\ \hline 72 \end{array}$
<ul style="list-style-type: none"> - <u>Bài 2:</u> - GV nêu yêu cầu - Đặt phép cộng rồi tính tổng, biết số hạng - GV cho Học sinh thực hiện - GV cho Học sinh nhận xét - GV nhận xét 	<p><u>Bài 2</u></p> <p>a)</p> $\begin{array}{r} 59 \\ + 6 \\ \hline 65 \end{array}$	<p>b)</p> $\begin{array}{r} 19 \\ + 7 \\ \hline 26 \end{array}$	
<p><u>Bài 3:</u> - Chú ý nói các đoạn thẳng để thành hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho Học sinh thực hành nối các điểm để tạo thành hình. - GV cho Học sinh nhận xét - GV nhận xét 			<p><u>Bài 3</u></p> <p>- HS thực hành nối.</p>
<p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho Học sinh thi tính nhanh kết quả của phép tính. - GV nhận xét - Về nhà làm bài. - Chuẩn bị: $49 + 25$ 	$\begin{array}{r} 19 \\ + 8 \\ \hline 27 \end{array}$	$\begin{array}{r} 29 \\ + 4 \\ \hline 33 \end{array}$	

Tiết 5

Môn : Đạo đức

BÀI: BIẾT NHẬN LỖI VÀ SỬA LỖI (tiết 2)

I. MỤC TIÊU :

- Biết khi mắc lỗi cần phải nhận lỗi và sửa lỗi.
- Biết được vì sao cần phải nhận lỗi và sửa lỗi.
- Thực hiện nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc lỗi.
- Biết nhắc bạn bè nhận lỗi và sửa khi mắc lỗi.

* Các KNS cơ bản được giáo dục:

- Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề trong tình huống mắc lỗi.

HS trung bình, yếu (Biết khi mắc lỗi cần phải nhận lỗi và sửa lỗi)

HS khá, giỏi, (Biết được vì sao cần phải nhận lỗi và sửa lỗi).

- Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm đối với việc làm của bản thân.

II. Đồ dùng dạy - học :

- GV: SGK.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u> : Biết nhận lỗi và sửa lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc ghi nhớ - Học sinh kể lại chuyện “Cái bình hoa” - Qua câu chuyện em rút ra bài học gì? <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u>:</p> <p>* <u>Giới thiệu bài</u>:</p> <p>Giáo viên giới thiệu trực tiếp.</p> <p>Hoạt động 1: Đóng vai theo tình huống.</p> <p>* <u>Mục tiêu</u>: Giúp Học sinh lựa chọn và thực hành hành vi nhận và sửa lỗi.</p> <p>* <u>Cách tiến hành</u>:</p> <p>+ <u>Vật dụng sắm vai</u>.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS kể lại 1 trường hợp các em đã mắc lỗi và cách giải quyết sau đó. - GV khen Học sinh có cách cư xử đúng. <p>Chốt: Khi có lỗi biết nhận lỗi và sửa lỗi là dũng cảm đáng khen.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Hoạt động 2</u>: Thảo luận nhóm. <p>* <u>Mục tiêu</u>: Giúp Học sinh nêu lại những lỗi đã mắc phải và cách giải quyết sau đó.</p> <p>* <u>Cách tiến hành</u>:</p> <p>Phiếu thảo luận các tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các nhóm thảo luận theo câu hỏi sau: Việc làm của các bạn trong mỗi tình huống sau đúng hay sai? Em hãy giúp bạn đưa ra cách giải quyết hợp lí. - <u>Tình huống 1</u>: Lịch bị đau chân, không xuống tập thể dục cùng cả lớp được. Cuối tuần lớp bị trừ điểm thi đua. Các bạn trách Lịch dù Lịch đã nói rõ lí do. - <u>Tình huống 2</u>: Do tài kém, lại ngồi bàn cuối nên kết quả các bài viết chính tả của Hải không cao, làm ảnh hưởng đến kết quả thi đua của cả tổ. Hải cũng muốn làm bài tốt hơn nhưng không biết làm như thế nào? <p>* <u>Kết luận</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần bày tỏ ý kiến của mình khi bị người khác hiểu nhầm. - Nên lắng nghe để hiểu người khác, tránh trách lầm lỗi cho bạn. - Biết thông cảm, hướng dẫn và giúp đỡ bạn bè sửa lỗi mới là bạn tốt. <p><u>Hoạt động 3</u>: Trò chơi: Ghép đôi</p> <p>* <u>Mục tiêu</u> : Sắp xếp lại tình huống hợp lý</p>	<p>Hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh kể trước lớp. - Lớp nhận xét <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm Học sinh thảo luận. - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. <ul style="list-style-type: none"> - Lịch nên nhờ đến sự can thiệp của GV để không bị trừ điểm thi đua của lớp vì em bị đau chân. - Hải có thể nói với tổ trưởng, GV về khó khăn của mình để được giúp đỡ. <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi, nhận xét, bổ sung giữa các nhóm. <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nhóm, cá nhân.

<p>* <u>Cách tiến hành:</u> + Bảng phụ: Câu tình huống GV phổ biến luật chơi: - GV phát cho 2 dãy Học sinh mỗi dãy 5 tấm bìa ghi các câu tình huống và các cách ứng xử. Dãy Học sinh còn lại cùng với GV làm ban giám khảo. - GV nhận xét Học sinh chơi và phát phần thưởng cho các đôi bạn thắng cuộc. 4. <u>Củng cố – Dẫn dò.</u> GDKNs: Giáo viên nêu: Em lỡ tay làm rơi cuốn sách của bạn khi đó em sẽ làm như thế nào? - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị: Gọn gàng, ngăn nắp.</p>	<p>- Đôi bạn nào ứng xử nhanh và đúng sẽ thắng cuộc. -Học sinh cách ứng xử.</p>
--	---

Thứ ba ngày 20 tháng 09 năm 2016

Ngày soạn: 22/08/2016

Ngày dạy : 20 /09/2016

Tiết 2

Phân môn : Chính tả (Tập chép)

BÀI: BÍM TÓC ĐUÔI SAM

I. MỤC TIÊU :

- Chép chính xác bài CT, biết trình bày đúng lời nhân vật trong bài.
- Làm được BT 2 ; BT(3) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.
- Tính cẩn thận, giữ vở sạch sẽ.

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 2,3

II. Đồ dùng dạy - học :

- GV: Bảng phụ, bảng cài
- HS: Vở, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ổn định lớp</u> 2. <u>Bài cũ</u> Gọi bạn - GV đọc Học sinh viết bảng lớp, bảng con - GV nhận xét 3. <u>Bài mới:</u> * <u>Giới thiệu bài:</u> Giáo viên giới thiệu trực tiếp. Hoạt động 1: Tìm hiểu bài * Mục tiêu: - Chép lại chính xác đoạn đối thoại trong bài</p>	<p>Hát - Học sinh làm bài Nghiên ngả, ngon ngọt ,cửa mở. -Học sinh nêu</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Biết trình bày đoạn đối thoại. - Viết hoa chữ đầu câu và tên riêng của người. * <u>Cách tiến hành:</u> - GV đọc đoạn chép - Nắm nội dung - Đoạn văn nói về cuộc trò chuyện giữa ai với ai? - Vì sao Hà nói chuyện với thầy? - Vì sao nói chuyện với thầy xong Hà không khóc nữa ? - Bài chép có những chữ nào viết hoa? - Những chữ đầu hàng được viết như thế nào? - Trong đoạn văn có những dấu câu nào? - GV cho Học sinh viết những tiếng dễ viết sai. - GV cho Học sinh chép vở - GV theo dõi uốn nắn - GV chấm một số bài. <p><u>Hoạt động 2:</u> Làm bài tập</p> <p>* Mục tiêu : <i>Nắm qui tắc chính tả về iên, yên, phân biệt ân , âng.</i></p> <p>* <u>Cách tiến hành:</u></p> <p><u>Bài 2:</u> Điền (iên hay yên)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi Học sinh nêu yêu cầu - GV hướng dẫn Học sinh lựa chọn vần để điền. - GV cho Học sinh nhận xét. - GV nhận xét. <p><u>Bài 3:</u> Điền (ân hay âng)?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi Học sinh nêu yêu cầu - GV hướng dẫn Học sinh lựa chọn vần để điền. - GV cho HS nhận xét. - GV nhận xét. <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cho học sinh thi đua giữa các tổ tìm từ có âm r/d/gi. - GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị: Chính tả: Trên chiếc be. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - Giữa thầy với Hà - Bạn muốn mách thầy Tuấn trêu chọc và làm em ngã đau. - Hà rất vui, thực sự tin có 1 bím tóc đẹp đáng tự hào, không cần để ý đến sự trêu chọc của Tuấn. - Những chữ đầu dòng, đầu bài, tên người. - Viết hoa lùi vào 2 ô so với lề vở - Học sinh nêu - Học sinh viết bảng con: (nín, vui vẻ, khuôn mặt) - Học sinh nhìn bảng chép - Học sinh sửa bài <p><u>Bài 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>yên</u> ổn, cô <u>tiên</u>, chim <u>yên</u>, thiếu <u>niên</u>. <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>vâng</u> lời, bạn <u>thân</u>, nhà <u>tầng</u>, bàn <u>chân</u> <p>Học sinh thi tìm</p>
--	--

Môn : Thủ công
Bài: GẤP MÁY BAY PHẢN LỰC (tiết 1)

I. MỤC TIÊU :

- Biết cách gấp máy bay phản lực.
- Gấp được máy bay phản lực. Các nếp gấp tương đối phẳng, thẳng.
Gấp được máy bay phản lực. Các nếp gấp tương đối phẳng, thẳng
HS năng khiếu,: Gấp được máy bay phản lực. Các nếp gấp thẳng, phẳng. Máy bay sử dụng được.
- HS hứng thú gấp hình và biết giữ vệ sinh lớp học..

II. Đồ dùng dạy - học :

GV : Tờ giấy A4, quy trình gấp máy bay.

HS : Giấy tập HS

III. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp</u></p> <p>2. <u>Bài cũ :</u> Gấp tên lửa. GV nhận xét bài gấp tên lửa của HS. Cho HS xem một số sản phẩm đẹp</p> <p>3. <u>Bài mới:</u> * <u>Giới thiệu bài:</u> Giáo viên giới thiệu trực tiếp. * Hoạt động 1 :Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét. * Mục tiêu_: <i>Giúp HS quan sát và hiểu được các bộ phận của máy bay để chuẩn bị gấp.</i> + <u>Cách tiến hành:</u> -Nhìn mô hình gấp máy bay phản lực với mô hình gấp tên lửa hãy cho cô biết chúng có gì giống và khác nhau ? -GV chốt : giống máy bay phản lực giống như gấp tên lửa chỉ khác là gấp đầu máy bay. * Hoạt động 2 :Hướng dẫn HS gấp * Mục tiêu: <i>HS nắm được thao tác gấp máy bay trên giấy nháp.</i> + <u>Cách tiến hành:</u> - GV làm mẫu HS làm theo. Bước 1 : Gấp tạo mũi, thân, cánh máy bay phản lực. GV vừa nói vừa làm thao tác. Bước 2 : Tạo máy bay phản lực và sử dụng. - GV gấp theo 2 hình 7 và 8 sau đó để máy bay ngang sang 2 cánh bên và phóng. - GV gọi 1,2 lên bảng thao tác các bước gấp máy bay phản lực GV nhận xét và kết luận.</p>	<p>Hát.</p> <p>Sản phẩm gấp tên lửa của học sinh.</p> <p>-Học sinh nêu</p> <p>-HS tự nêu</p> <p>-Học sinh lắng nghe.</p> <p>Học sinh quan sát. - HS gấp theo giấy nháp. - HS làm theo</p>

<p>4. <u>Củng cố và dặn dò</u> GV cho học sinh nêu lại quy trình gấp máy bay phản lực. -Về nhà gấp giấy nháp lại và chuẩn bị : Tiết 2.</p>	<p>- HS làm theo các thao tác. -Học sinh nêu lại quy trình</p>
---	--

Tiết 3
Môn : Toán
BÀI : 49 + 25

I. MỤC TIÊU :

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $49 + 25$.
- Biết giải bài toán bằng một phép cộng.
- Bài tập cần làm: Bài 1(cột 1,2,3), bài 3.
 - Rèn làm tính đúng và chính xác.

*HS, trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1(cột 1,2,3),
HS khá, giỏi, làm được các bài 1(cột 1,2,3),2, bài 3.*

II. Đồ dùng dạy - học :

- GV: Bảng cài, que tính, bảng phụ
- HS: que tính

III. CÁC HOẠT ĐỘNG :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định lớp</u></p>	-Hát
<p>2. <u>Bài cũ</u> $29 + 5$ - HS sửa bài 1 - GV nhận xét</p>	$\begin{array}{r} 59 \quad 79 \quad 69 \\ + 5 \quad + 2 \quad + 3 \\ \hline 64 \quad 81 \quad 72 \end{array}$
<p>3. <u>Bài mới :</u> Giáo viên giới thiệu trực tiếp. <u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu phép cộng $49 + 25$ + Mục tiêu : <i>Giúp Học sinh nắm được cách đặt tính phép cộng $49 + 25$</i> + <u>Cách tiến hành:</u> . - GV nêu đề bài, vừa nêu vừa đính que tính Có 49 que tính (4 bó, 9 que rời) thêm 25 que tính nữa (2 bó, 5 que rời). - GV đính thẳng 9 và 5 với nhau. Hỏi có bao nhiêu que tính? - GV yêu cầu Học sinh đặt tính dọc và nêu kết quả tính</p>	<p>-Học sinh nêu</p> <p>Bảng cài, que tính</p> <p style="text-align: center;">+</p> <p>-Có 74 que tính</p>